

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH THỦY  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2017/HS-ST  
Ngày: 30/8/2017

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Ánh**.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Lý Thanh Bình**,

2. Ông **Hoàng Văn Tý**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hồng Châu**.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Bảo Quốc** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 61/2017/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

**Thị Thị Ngọc M**, sinh năm 1979 tại Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: Làm thuê. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Cha: Thi Cẩm H và mẹ Nguyễn Thị B. Tiền án, tiền sự: chưa.

*Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.*

**\* Những người tham gia tố tụng:**

- Người bị hại: Phan Thị H (*vắng mặt*)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ NLQ1 (*vắng mặt*)

2/ NLQ2 (*vắng mặt*)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Bị cáo Thị Thị Ngọc M bị Viện kiểm sát nhân quận B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 22/4/2017 bà Phan Thị H có đi dự tiệc sau đó về nhà tại địa chỉ phường L, quận B, thành phố Cần Thơ và cất giữ một số nữ trang gồm: 01(một) dây chuyền vàng, 01(một) mặt dây chuyền đính đá cẩm thạch màu xanh, 01(một) đôi bông tai vàng đính đá trắng, 02(hai) nhẫn vàng vào trong tủ thờ. Sau đó bà H đóng tủ lại nhưng không lấy chìa khóa. Đến khoảng 12 giờ ngày 23/4/2017 bà H nhớ lại là để quên chìa khóa tủ chưa mang cất, bà H đi vào thì thấy chìa khóa còn trên tủ nên kiểm tra thì phát hiện bị mất trộm tài sản 01(một) dây

chuyên vàng, 01(một) mặt dây chuyền đính đá cẩm thạch màu xanh, 01(một) đôi bông tai vàng đính đá trắng, 02(hai) nhẫn vàng.

Bà H đến Công an phường L trình báo, sau khi nhận được tin báo, Công an mời Thi Thị Ngọc M lấy lời khai. Tại cơ quan điều tra, M thừa nhận đã trộm cắp tài sản của bà H sau đó mang đi bán cho anh Đặng Minh S là chủ tiệm vàng 02(hai) nhẫn vàng với số tiền là 10.260.000đ(mười triệu hai trăm sáu mươi triệu đồng), số vàng trộm cắp còn lại M đem về nhà cất giấu.

Theo bản kết luận điều tra số 04/KL-HĐĐG ngày 05/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản quận B, tại thời điểm định giá số vàng nữ trang Thi Thị Ngọc M đã trộm cắp của bà Phan Thị H có giá 23.020.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo M thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Người bị hại và người liên quan vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h,p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, Điều 60, khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án tù 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo M là người đủ năng lực hành vi dân sự nhưng do nảy sinh lòng tham đã lén lút lợi dụng sự sơ hở của của người bị hại để trộm cắp tài sản để có tiền tiêu xài, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đủ điều kiện để truy cứu trách nhiệm hình sự. Lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân đều bị pháp luật trừng trị. Bị cáo M có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là số vàng nữ trang của bà H có tổng giá trị tài sản theo định giá là 23.020.000đồng (*hai mươi ba triệu lẻ hai mươi ngàn đồng*) nên hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trong cáo trạng là hoàn toàn có cơ sở. Để có tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội nên Hội đồng xét xử cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, bị cáo M mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản trộm đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại cũng có đơn bãi nại cho bị cáo. Mặt khác, Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ, do bị cáo đang mang thai nên xử phạt bị cáo mức án tù có điều kiện để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm để trở thành công dân tốt.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại là bà H đã nhận lại tài sản bị mất trộm và có đơn bãi nại cho bị cáo, tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay do vắng mặt người bị hại nên Tòa án tách phần bồi thường dân sự thành vụ án khác nếu đương sự có yêu cầu.

Đối với anh Đặng Minh S là người trực tiếp mua vàng của bị cáo M bán, bản thân anh S không biết đây là tài sản do M trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu.

*Vì các lẽ trên.*

### QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố : Thi Thị Ngọc M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
- Áp dụng: khoản 1 điều 138, điểm h, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46, điều 60 Bộ luật hình sự.
- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015
- Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.
- Xử phạt: Thi Thị Ngọc M 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách của bị cáo là 01(một) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo M cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Tách phân trách nhiệm dân sự thành vụ án khác nếu người bị hại có yêu cầu.

*-Về án phí hình sự sơ thẩm:*

Bị cáo M phải nộp 200.000đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương người bị hại, người liên quan được quyền kháng cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*\* Nơi nhận:*  
-TAND TP. Cần Thơ;  
-VKSND quận B;  
-Thị hành án quận B;  
-Bị cáo;  
- Lưu HS,VP.

**Phạm Thị Ánh**